

**BỘ KHOA HỌC VÀ
CÔNG NGHỆ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2010/TT-BKHHCN

Hà Nội, ngày 09 tháng 7 năm 2010

THÔNG TƯ

Quy định hoạt động của Hội đồng chuyên ngành phòng thí nghiệm trọng điểm và Hội đồng các phòng thí nghiệm trọng điểm

Căn cứ Nghị định số 28/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 850/QĐ-TTg ngày 07 tháng 9 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng các phòng thí nghiệm trọng điểm”;

Căn cứ Thông tư số 06/2010/TT-BKHHCN ngày 02 tháng 7 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của phòng thí nghiệm trọng điểm ban hành theo Quyết định số 08/2008/QĐ-BKHHCN ngày 08 tháng 7 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ,

Bộ Khoa học và Công nghệ quy định hoạt động của Hội đồng chuyên ngành phòng thí nghiệm trọng điểm và Hội đồng các phòng thí nghiệm trọng điểm như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này áp dụng cho Hội đồng chuyên ngành phòng thí nghiệm trọng điểm (sau đây gọi tắt là Hội đồng chuyên ngành) và Hội đồng các phòng thí nghiệm trọng điểm.

2. Chức năng, nhiệm vụ, tổ chức và chế độ làm việc của Hội đồng chuyên ngành và Hội đồng các phòng thí nghiệm trọng điểm được quy định tại Điều 1 của Thông tư số 06/2010/TT-BKHHCN ngày 02 tháng 7 năm 2010 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của

phòng thí nghiệm trọng điểm ban hành theo Quyết định số 08/2008/QĐ-BKH-CN ngày 08 tháng 7 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của các Hội đồng

Hội đồng chuyên ngành và Hội đồng các phòng thí nghiệm trọng điểm hoạt động dựa trên các nguyên tắc sau đây:

1. Hội đồng hoạt động theo chế độ làm việc tập thể, đưa ra quyết định trên cơ sở biểu quyết nhất trí theo đa số. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quyết định việc biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín.

2. Chủ tịch Hội đồng lãnh đạo hoạt động của Hội đồng trong toàn bộ nhiệm kỳ, triệu tập và chủ trì các phiên họp của Hội đồng. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng vắng mặt, Phó Chủ tịch lãnh đạo Hội đồng theo ủy quyền của Chủ tịch. Phiên họp của Hội đồng chỉ được tiến hành khi có quá nửa số thành viên Hội đồng có mặt, trong đó có quá nửa số thành viên không thuộc Cơ quan chủ trì đối với Hội đồng chuyên ngành.

3. Chương trình, nội dung và kết luận của các phiên họp Hội đồng được ghi thành văn bản và lưu trữ trong hồ sơ hoạt động của Hội đồng. Kết thúc năm kế hoạch, hồ sơ gốc về hoạt động của Hội đồng các phòng thí nghiệm trọng điểm được gửi lưu trữ tại Cơ quan thường trực giúp việc Hội đồng các phòng thí nghiệm trọng điểm thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ. Hồ sơ gốc của Hội đồng chuyên ngành được lưu giữ tại phòng thí nghiệm trọng điểm theo yêu cầu của công tác kế toán tài chính, bản sao hồ sơ được sử dụng để phục vụ công việc của Hội đồng trong quá trình hoạt động và báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

Chương II

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG CHUYÊN NGÀNH

Điều 3. Hoạt động thẩm định, đánh giá

Hoạt động thẩm định, đánh giá của Hội đồng chuyên ngành nhằm thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng được thực hiện thông qua các phiên họp thường kỳ và đột xuất của Hội đồng.

1. Phiên họp thường kỳ

a) Phiên họp thường kỳ của Hội đồng chuyên ngành được tổ chức trong tháng 1 và trong tháng 7 hàng năm. Thành phần của phiên họp bao gồm các thành viên Hội

đồng, Giám đốc phòng thí nghiệm trọng điểm, chuyên viên giúp việc của Bộ Khoa học và Công nghệ và khách mời.

Nội dung phiên họp thường kỳ tập trung vào các nhiệm vụ của Hội đồng chuyên ngành được quy định tại Khoản 1, Điều 1 của Thông tư số 06/2010/TT-BKHCN ngày 02 tháng 7 năm 2010 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của phòng thí nghiệm trọng điểm ban hành theo Quyết định số 08/2008/QĐ-BKHCN ngày 08 tháng 7 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

b) Công tác chuẩn bị:

- Trước phiên họp của Hội đồng chuyên ngành 30 ngày, Chủ tịch Hội đồng gửi công văn yêu cầu Thủ trưởng Cơ quan chủ trì và Giám đốc phòng thí nghiệm trọng điểm chuẩn bị các báo cáo bằng văn bản, các tài liệu có liên quan đến nội dung của phiên họp Hội đồng;

- Giám đốc phòng thí nghiệm trọng điểm chuẩn bị và gửi các văn bản, tài liệu theo yêu cầu của Hội đồng chuyên ngành trước phiên họp 15 ngày để Lãnh đạo Hội đồng chuẩn bị cụ thể về chương trình, nội dung của phiên họp;

- Chương trình, nội dung, tài liệu, thời gian, địa điểm của phiên họp Hội đồng được gửi đến từng thành viên Hội đồng trước phiên họp ít nhất 5 ngày để các thành viên Hội đồng chuẩn bị ý kiến.

c) Trình tự của phiên họp thường kỳ:

- Chủ tịch Hội đồng chuyên ngành (hoặc Phó chủ tịch theo ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng) chủ trì phiên họp;

- Hội đồng cử 01 thành viên làm Thư ký ghi chép, ghi Biên bản phiên họp của Hội đồng;

- Đại diện Lãnh đạo Cơ quan quản lý khoa học và công nghệ, Cơ quan chủ quản và Cơ quan chủ trì phòng thí nghiệm trọng điểm phát biểu ý kiến (nếu có);

- Hội đồng trao đổi, thống nhất chương trình và nội dung phiên họp. Chương trình và nội dung phiên họp được thống nhất khi có quá nửa số thành viên Hội đồng có mặt nhất trí;

- Giám đốc phòng thí nghiệm trọng điểm báo cáo nội dung được chuẩn bị theo yêu cầu của Hội đồng. Từng thành viên Hội đồng đặt câu hỏi, thảo luận, phân tích, đánh giá, đề xuất kiến nghị về các nội dung đưa ra tại phiên họp;

- Thư ký Hội đồng đọc ý kiến nhận xét, đánh giá của các Thành viên Hội đồng vắng mặt, các ý kiến nhận xét, đánh giá của các chuyên gia không thuộc thành viên

Hội đồng nhưng được Hội đồng lấy ý kiến (nếu có). Các ý kiến này chỉ có giá trị tham khảo để Hội đồng có thêm thông tin khi thảo luận đưa ra quyết định;

- Người chủ trì phiên họp tổng hợp các ý kiến của các thành viên và dự kiến kết luận cho từng nội dung thảo luận để Hội đồng cho ý kiến và biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín. Các nội dung kết luận của Hội đồng được thông qua khi có trên 1/2 số thành viên có mặt đồng ý. Trường hợp số lượng ý kiến thành viên Hội đồng nhất trí và số lượng ý kiến thành viên không nhất trí là ngang nhau thì ý kiến của người chủ trì phiên họp có giá trị quyết định;

- Thư ký Hội đồng đọc biên bản phiên họp để Hội đồng cho ý kiến và thông qua. Biên bản phiên họp phải có chữ ký của Người chủ trì phiên họp và Thư ký. Căn cứ vào Biên bản phiên họp của Hội đồng, Thư ký phiên họp soạn thảo Văn bản kết luận phiên họp để lãnh đạo Hội đồng thông qua.

Văn bản kết luận và Biên bản phiên họp của Hội đồng được gửi cho Giám đốc phòng thí nghiệm trọng điểm, Cơ quan chủ trì, Cơ quan chủ quản và Bộ Khoa học và Công nghệ để làm cơ sở cho việc phê duyệt phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch và giải pháp đẩy mạnh hoạt động của phòng thí nghiệm trọng điểm.

2. Phiên họp đột xuất

a) Phiên họp đột xuất của Hội đồng chuyên ngành được tiến hành theo yêu cầu của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, theo đề nghị của Giám đốc phòng thí nghiệm trọng điểm hoặc theo đề nghị của quá nửa số thành viên Hội đồng;

b) Sau khi nhận được yêu cầu nêu tại Điểm a Khoản này, Lãnh đạo Hội đồng chuyên ngành chuẩn bị và thống nhất lại với bên yêu cầu về chương trình, nội dung dự kiến thảo luận tại phiên họp đột xuất và thông báo nội dung, thời gian, địa điểm phiên họp cho các Thành viên Hội đồng;

c) Trình tự phiên họp đột xuất của Hội đồng chuyên ngành phòng thí nghiệm trọng điểm được thực hiện theo quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 3 của Quy định này.

3. Căn cứ vào tính chất, nội dung các phiên họp, Chủ tịch Hội đồng chuyên ngành có thể mời đại diện Hội đồng các phòng thí nghiệm trọng điểm, các cơ quan quản lý, các nhà khoa học, đại diện Ban Giám đốc phòng thí nghiệm trọng điểm tham dự để trao đổi về các nội dung thảo luận.

4. Báo cáo thẩm định, đánh giá về hoạt động của phòng thí nghiệm trọng điểm được gửi cho Bộ Khoa học và Công nghệ, Hội đồng các phòng thí nghiệm trọng

điểm, Cơ quan chủ trì, Cơ quan chủ quản trong vòng 30 ngày sau khi phiên họp Hội đồng kết thúc.

Điều 4. Hoạt động giám sát

1. Hàng năm, Hội đồng chuyên ngành xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giám sát đối với phòng thí nghiệm trọng điểm. Hoạt động giám sát của Hội đồng chuyên ngành đối với phòng thí nghiệm trọng điểm được thực hiện thông qua việc yêu cầu lãnh đạo phòng thí nghiệm trọng điểm báo cáo bằng văn bản hoặc trực tiếp làm việc với Cơ quan chủ trì và phòng thí nghiệm trọng điểm.

2. Nội dung giám sát tập trung vào việc tổ chức thực hiện phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động đã được phê duyệt của phòng thí nghiệm trọng điểm; những vấn đề mới phát sinh trong quá trình hoạt động của phòng thí nghiệm trọng điểm; việc tuân thủ các quy định của Quy chế tổ chức và hoạt động của phòng thí nghiệm trọng điểm.

3. Chủ tịch Hội đồng chuyên ngành thông báo trước cho Thủ trưởng Cơ quan chủ trì và Giám đốc phòng thí nghiệm trọng điểm về nội dung và thời gian làm việc. Hội đồng chuyên ngành làm việc với lãnh đạo chủ chốt và các bộ phận của phòng thí nghiệm trọng điểm về các vấn đề mà Hội đồng quan tâm; tiếp xúc với cán bộ, viên chức phòng thí nghiệm trọng điểm trong trường hợp cần thiết để tìm hiểu thông tin.

4. Trong quá trình giám sát hoạt động của phòng thí nghiệm trọng điểm, khi phát hiện Giám đốc phòng thí nghiệm trọng điểm không tuân thủ Quy chế tổ chức và hoạt động của phòng thí nghiệm trọng điểm, không thực hiện đúng các nội dung và giải pháp theo kiến nghị của Hội đồng chuyên ngành ảnh hưởng đến hoạt động và sự phát triển của phòng thí nghiệm trọng điểm thì Hội đồng báo cáo kịp thời bằng văn bản về toàn bộ sự việc và đề xuất biện pháp giải quyết cho Bộ Khoa học và Công nghệ và Cơ quan chủ quản để xem xét, quyết định hình thức xử lý thích hợp.

5. Báo cáo giám sát định kỳ về phòng thí nghiệm trọng điểm được gửi cho Thủ trưởng Cơ quan chủ trì, Thủ trưởng cơ quan chủ quản, Hội đồng các phòng thí nghiệm trọng điểm vào tháng 12 hàng năm. Các Báo cáo đột xuất được gửi theo yêu cầu của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 5. Quyền hạn và trách nhiệm của thành viên Hội đồng chuyên ngành

1. Thành viên Hội đồng chuyên ngành có các quyền hạn sau đây:

a) Tham dự các phiên họp kiểm tra, đánh giá hoạt động của phòng thí nghiệm trọng điểm do các cơ quan quản lý tổ chức theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

b) Tham gia các khóa bồi dưỡng, hội thảo, khảo sát ở trong nước và nước ngoài để cập nhật kiến thức và nâng cao trình độ chuyên môn thuộc lĩnh vực hoạt động của phòng thí nghiệm trọng điểm;

c) Hưởng quyền lợi như cộng tác viên của phòng thí nghiệm trọng điểm khi thực hiện các công trình nghiên cứu tại phòng thí nghiệm trọng điểm theo quy định tại Điểm a, Khoản 1 và các Khoản 3, 4 và 5 Điều 15 của Quy chế tổ chức và hoạt động của phòng thí nghiệm trọng điểm ban hành theo Quyết định số 08/2008/QĐ-BKHCN ngày 08 tháng 7 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

d) Được cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ xem xét, khen thưởng khi hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2. Thành viên Hội đồng chuyên ngành có trách nhiệm sau đây:

a) Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng chuyên ngành;

b) Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Khoản 1, Điều 1 của Thông tư số 06/2010/TT-BKHCN ngày 02 tháng 7 năm 2010 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của phòng thí nghiệm trọng điểm ban hành theo Quyết định số 08/2008/QĐ-BKHCN ngày 08 tháng 7 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

3. Các trường hợp miễn nhiệm trước thời hạn đối với các thành viên Hội đồng chuyên ngành:

a) Có đơn xin không tham gia Hội đồng chuyên ngành vì lý do cá nhân;

b) Đi công tác nước ngoài từ 01 năm liên tục trở lên hoặc điều trị bệnh liên tục từ 06 tháng trở lên;

c) Vắng mặt liên tục 03 phiên họp thường kỳ của Hội đồng chuyên ngành mà không có lý do chính đáng;

d) Bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

4. Chủ tịch Hội đồng chuyên ngành báo cáo bằng văn bản cho Bộ Khoa học và Công nghệ và Thủ trưởng cơ quan chủ quản về việc miễn nhiệm trước thời hạn đối với thành viên Hội đồng chuyên ngành theo quy định tại Khoản 3 Điều này. Trường hợp miễn nhiệm trước thời hạn đối với Chủ tịch Hội đồng chuyên ngành thì Phó chủ tịch Hội đồng chuyên ngành báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ và Thủ trưởng Cơ quan chủ quản.

5. Việc bổ sung thành viên mới thay thế thành viên bị miễn nhiệm của Hội đồng chuyên ngành được thực hiện trong vòng 30 ngày, kể từ ngày thành viên có liên quan bị miễn nhiệm và theo quy định tại Điều 1 của Thông tư số 06/2010/TT-BKHCN

ngày 02 tháng 7 năm 2010 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của phòng thí nghiệm trọng điểm ban hành theo Quyết định số 08/2008/QĐ-BKHCN ngày 08 tháng 7 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

Chương III

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG CÁC PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM

Điều 6. Hoạt động của Hội đồng các phòng thí nghiệm trọng điểm

Hoạt động của Hội đồng các phòng thí nghiệm trọng điểm được thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 1 của Thông tư số 06/2010/TT-BKHCN ngày 02 tháng 7 năm 2010 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của phòng thí nghiệm trọng điểm ban hành theo Quyết định số 08/2008/QĐ-BKHCN ngày 08 tháng 7 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 7. Quyền hạn và trách nhiệm của thành viên Hội đồng các phòng thí nghiệm trọng điểm

1. Thành viên Hội đồng chuyên ngành có các quyền hạn sau đây:

a) Tham dự các phiên họp kiểm tra, đánh giá hoạt động của phòng thí nghiệm trọng điểm do các cơ quan quản lý tổ chức theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng;

b) Tham gia các khóa bồi dưỡng, hội thảo, khảo sát ở trong nước và nước ngoài để cập nhật kiến thức và nâng cao trình độ chuyên môn thuộc lĩnh vực hoạt động của phòng thí nghiệm trọng điểm;

c) Hưởng thù lao khi thực hiện các nhiệm vụ được giao;

d) Được cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ xem xét, khen thưởng khi hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2. Chủ tịch Hội đồng chịu trách nhiệm về hoạt động của Hội đồng. Phó chủ tịch Hội đồng chịu trách nhiệm giúp Chủ tịch Hội đồng và chủ trì thực hiện một số công việc theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

3. Thư ký Hội đồng có trách nhiệm giúp Chủ tịch Hội đồng:

a) Làm đầu mối liên lạc của Hội đồng;

- b) Chuẩn bị các văn bản cho các phiên họp của Hội đồng;
- c) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

4. Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm:

a) Thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng nêu tại Khoản 2, Điều 1 của Thông tư số 06/2010/TT-BKHHCN ngày 02 tháng 7 năm 2010 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của phòng thí nghiệm trọng điểm ban hành theo Quyết định số 08/2008/QĐ-BKHHCN ngày 08 tháng 7 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

- b) Thực hiện những phần công việc do Chủ tịch Hội đồng phân công;
- c) Tham gia đầy đủ các hoạt động của Hội đồng.

5. Cơ quan thường trực giúp việc cho Hội đồng có trách nhiệm:

- a) Tổ chức các hoạt động của Hội đồng;
- b) Xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm của Hội đồng và bảo đảm chi phí hoạt động của Hội đồng;
- c) Tổ chức lưu trữ và bảo mật các tài liệu của Hội đồng theo quy định.

Chương IV

BẢO ĐẢM ĐIỀU KIỆN CHO HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC HỘI ĐỒNG

Điều 8. Sử dụng con dấu và cơ sở vật chất cho hoạt động của các Hội đồng

1. Hội đồng chuyên ngành phòng thí nghiệm trọng điểm sử dụng con dấu của Cơ quan chủ trì phòng thí nghiệm trọng điểm để thực hiện các giao dịch, quan hệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng được quy định tại Điều 1 của Thông tư số 06/2010/TT-BKHHCN ngày 02 tháng 7 năm 2010 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của phòng thí nghiệm trọng điểm ban hành theo Quyết định số 08/2008/QĐ-BKHHCN ngày 08 tháng 7 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

Hội đồng các phòng thí nghiệm trọng điểm sử dụng con dấu của Bộ Khoa học và Công nghệ trong các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng.

2. Phòng thí nghiệm trọng điểm có trách nhiệm bố trí phòng họp, người phục vụ và điều kiện cần thiết phục vụ cho các buổi làm việc của Hội đồng chuyên ngành. Cơ

quan thường trực Hội đồng các phòng thí nghiệm trọng điểm có trách nhiệm bố trí điều kiện cần thiết cho hoạt động của Hội đồng các phòng thí nghiệm trọng điểm.

Điều 9. Tài chính cho hoạt động của các Hội đồng

1. Chi phí cho hoạt động của Hội đồng chuyên ngành được cân đối trong kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của Cơ quan chủ quản giao cho Cơ quan chủ trì và Phòng thí nghiệm trọng điểm quản lý.

2. Chi phí hoạt động của Hội đồng các phòng thí nghiệm trọng điểm được cân đối trong kinh phí quản lý hành chính của Bộ Khoa học và Công nghệ và giao cho Cơ quan thường trực giúp việc Hội đồng các phòng thí nghiệm trọng điểm quản lý.

3. Các nội dung chi cho hoạt động của các Hội đồng bao gồm:

a) Thù lao cho các thành viên Hội đồng và đại biểu tham dự phiên họp của Hội đồng;

b) Thù lao cho việc nghiên cứu, phân tích, xử lý tài liệu báo cáo định kỳ hoặc đột xuất phục vụ hoạt động của Hội đồng;

c) Thù lao cho hoạt động tư vấn và giám sát, nghiên cứu xây dựng các báo cáo chuyên đề khoa học;

d) Công tác phí và phương tiện làm việc của các thành viên Hội đồng;

đ) Chi khác được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Định mức chi cho hoạt động của Hội đồng chuyên ngành và Hội đồng các phòng thí nghiệm trọng điểm được áp dụng theo quy định riêng của Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ.

5. Các định mức chi tiêu khác của Hội đồng được áp dụng theo quy định hiện hành.

6. Hàng năm, Cơ quan chủ trì có trách nhiệm tổng hợp kế hoạch và dự toán kinh phí hoạt động của Hội đồng chuyên ngành và hoạt động của phòng thí nghiệm trọng điểm theo quy định, trình Cơ quan chủ quản để gửi Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính xem xét, quyết định. Dự toán kinh phí hoạt động của Hội đồng chuyên ngành được giao về Cơ quan chủ trì để cấp cho phòng thí nghiệm trọng điểm.

7. Hàng năm, Cơ quan thường trực giúp việc Hội đồng các phòng thí nghiệm trọng điểm lập dự toán kinh phí hoạt động của Hội đồng để tổng hợp vào tổng dự toán của Bộ Khoa học và Công nghệ và quyết toán kinh phí hoạt động của Hội đồng theo quy định.

Chương V**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 10. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày, kể từ ngày ký ban hành.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Chủ tịch và các thành viên Hội đồng chuyên ngành phòng thí nghiệm trọng điểm, Chủ tịch và các thành viên Hội đồng các phòng thí nghiệm trọng điểm, Thủ trưởng Cơ quan chủ trì và Giám đốc phòng thí nghiệm trọng điểm, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Cơ quan chủ quản, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm thực hiện Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ để xem xét, sửa đổi, bổ sung./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Quân